TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:17/2018/HNGĐ-ST
Ngày:07/6/2018
"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Minh Trí;
Bà Lâm Thị Tám;

Thư ký phiên toà: Bà Võ Anh Thảo, thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Liên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 75/2018/TLST-HNGĐ ngày 23/3/2018 về việc "ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXX-ST ngày 24 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Diệp Ngô Mai T, sinh năm 1992. (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn 4A H, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk
- *Bị đơn:* Ông Lý V, sinh năm 1988 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số 167 ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 19 tháng 03 năm 2018, các chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên toà ngày hôm nay nguyên đơn bà Diệp Ngô Mai T trình bày:

Bà T và ông V kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn thì bà T với ông V chung sống hạnh phúc được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Bà T và ông V sống ly thân từ tháng 02/2016 cho đến nay, bà T thấy rằng cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với ông Lý V.

Về con chung: Trong thời gian chung sống bà T và ông V có một người con chung tên Lý Diệp Ngọc T, sinh ngày 03/5/2016 hiện đang sống với bà T. Bà T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành, yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con là Lý Diệp Ngọc T đến tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2018 bị đơn ông Lý V trình bày: Ông và bà T kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn ông và bà T chung sống hạnh phúc và không có mâu thuẫn gì lớn và ông còn thương vợ nên ông không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà T. Về con chung ông và bà T có một con chung là Lý Diệp Ngọc T, sinh ngày 03/5/2016 hiện nay đang sống với bà T, trong trường hợp Tòa án giải quyết cho ông và bà T ly hôn thì ông yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày : Về thủ tục trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; nguyên đơn chấp hành hành tốt giấy tiệu tập của Tòa án, bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đơn yêu cầu ly hôn của bà Diệp Ngô Mai T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị đơn ông Lý V. Xét thấy, ông V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Lý V.

[2]Về nội dung:

Bà T và ông V kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn thì bà T với ông V chung sống hạnh phúc được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Bà T và ông V sống ly thân từ tháng 02/2016 cho đến nay, bà T thấy rằng cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với ông Lý V.

[3] Về hôn nhân:

Xét thấy, bà Diệp Ngô Mai T và ông Lý V kết hôn năm 2014 có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Muyện M, tỉnh Sóc Trăng là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Trong thời gian chung sống giữa bà Thùy và ông V có nhiều mâu thuẫn. Xét thấy, sau khi kết hôn bà Thùy và ông V chung sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, đến nay mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài và tại phiên Tòa hôm nay bà Diệp Ngô Mai T cương quyết xin lý hôn với ông V nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật

hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Diệp Ngô Mai T. Bà Thùy được ly hôn với ông Lý V.

[4] Về con chung: Trong thời gian chung sống bà T và ông V có một người con chung tên Lý Diệp Ngọc T, sinh ngày 03/5/2016 hiện đang sống với bà T. Bà T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành, yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Xét thấy, hiện nay cháu Lý Diệp Ngọc T đang ở với bà T, cháu T, sinh ngày 03/5/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm cháu T còn dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lý Diệp Ngọc T, sinh ngày 03/5/2016 đến tuổi trường thành. Về cấp dưỡng ông Lý V không phải là người trực tiếp nuôi con nên ông V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là Lý Diệp Ngọc T, sinh ngày 03/5/2016 với số tiền là 650.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày án có hiệu lực cho đến khi cháu Lý Diệp Ngọc T tròn 18 tuổi.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 bà Diệp Ngô Mai T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định là 300.000 đồng. Ông Lý V phải chịu án phí dân sự không có giá ngạch về cấp dưỡng là 300.000 đồng.

[7] Lời đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1,3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khỏa 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 3 Điều 81; Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Diệp Ngô Mai T được ly hôn với ông Lý V.

2/ *Về con chung*: Giao cháu Lý Diệp Ngọc T, sinh ngày 03 tháng 5 năm 2016 cho bà Diệp Ngô Mai T tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Ông Lý V được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Ông Lý V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là Lý Diệp Ngọc T, sinh ngày 03/5/2016 với số tiền là 650.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày án có hiệu lực cho đến khi cháu Lý Diệp Ngọc T tròn 18 tuổi.

4/ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Diệp Ngô Mai T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008941 ngày 19/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, bà T đã nộp xong. Ông Lý V phải chịu án phí dân sự không có giá ngạch về cấp dưỡng là 300.000 đồng.

6/ Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm đối với người vắng mặt thì thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

7/ Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
- UBND xã Tham Đôn, H. Mỹ Xuyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thành Hữu